

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **85/2018/HSST**

Ngày: 10/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Phương**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Đặng Thị Nhắc**

Bà **Phạm Thị Thành**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hà** - Cán bộ
Tòa án nhân dân quận Long Biên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa: Bà
Nguyễn Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 04 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên,
thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 65/2018/HSST ngày 01
tháng 3 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2018/QĐ-HSST
ngày 26/03/2018 đối với bị cáo:

TRẦN THỊ Q, sinh năm: 1977; HKTT; Tổ A phường L, quận Long
Biên, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Tổ 16 phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành
phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Văn hóa: 12/12; con ông: Trần Văn Thật; con bà: Lê Thị V; Chồng: Trần Đức
A; Có 02 con: Con lớn: sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2008; Gia đình có 04
chị em, bị cáo là con thứ 4.

Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 109 lập ngày 08/01/2018 của Công
an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo có
01 tiền án: Bản án số 356/HSST ngày 24/05/2004, Tòa án nhân dân thành phố
Hà Nội xử 20 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao
thông đường bộ” quy định tại khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999, cho
hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng. Bị cáo hiện áp dụng biện pháp ngăn
chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Lại Ngọc M** , sinh 1992, HKTT tại: Đ, Đức Thọ, Hà Tĩnh; chỗ ở: Số 16 ngõ 87 Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 17 giờ 25 phút ngày 10/10/2017, Tổ công tác Công an phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 15, No.09 Sài Đồng, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội phát hiện bắt quả tang Trần Thị Q đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số đề cho 01 nam thanh niên tên là Lại Ngọc M . Khi M đang giao tiền cho Q và nhận tích kê từ Q thì bị lực lượng công an phường Việt Hưng bắt quả tang.

Thu giữ tang vật của Q gồm:

+ 03 tờ bảng ghi số lô đề cho khách ngày 09/10/2017 có tổng số tiền là 10.423.000 đồng.

+ 01 tích kê ghi số lô đề cho khách ngày 10/10/2017 có tổng số tiền là 4.600.000 đồng.

+ 01 điện thoại di Động Iphone 6 plus màu hồng.

+ Số tiền 20.700.000 đồng (hai mươi triệu bảy trăm nghìn đồng).

Thu giữ tang vật của M gồm:

+ 01 tích kê ghi số đề có kí tên Q có tổng số tiền là: 40.000 đồng

+ 01 điện thoại Iphone 5S màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 5336/C54-P5 ngày 07/12/2017 của Viện khoa học hình sự- Tổng cục cảnh sát kết luận: Chữ kí, chữ viết trên các tài liệu cần giám định (Bảng và tích kê ghi số lô, đề cơ quan công an thu giữ) so với chữ kí, chữ viết của Trần Thị Q trên tài liệu mẫu so sánh do cùng một người viết ra.

Tại cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận:

Trần Thị Q khai: Do không có công ăn việc làm nên vào khoảng tháng 9/2017, bị cáo nảy sinh ý định bán số lô, số đề tại quán nước của mình, địa chỉ tổ 15, No.09 Sài Đồng, phường Việt Hưng, quận Long Biên để kiếm lợi. Đối với số đề lớn hơn 20.000 đồng, số lô lớn hơn 460.000 đồng, bị cáo chuyển cho một nam thanh niên bị cáo thường gọi là “Chũ” không rõ nhân thân lai lịch. “Chũ” đến nhận trực tiếp tại quán, với mỗi lần chuyển số lô, đề bị cáo được hưởng lợi

30.000 đồng. Những số lô, số đề nhỏ hơn, bị cáo giữ lại và tự thanh toán tiền thắng thua với người chơi. Hình thức chơi bị cáo qui định như sau:

+ Đối với số đề: Khách mua 02 số tự nhiên từ 00 đến 99, khách mua bao nhiêu thì trả bấy nhiêu tiền.

+ Lô thường: Khách mua 02 số tự nhiên từ 00 đến 99; 01 điểm lô thường tương đương với 23.000 đồng.

+ Lô xiên: Khách mua 02 số tự nhiên từ 00 đến 99. Nếu khách mua 02 cặp số được gọi là xiên 2, mua 03 cặp số được gọi là xiên 3, mua 04 cặp số được gọi là xiên 4. Khách mua bao nhiêu thì trả bấy nhiêu tiền.

Kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày hôm đó là căn cứ để xác định thắng thua. Người trúng số đề là người mua 02 số trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt, tỉ lệ thắng là 1/80, người trúng lô thường là người mua 02 số trùng với 02 số cuối của tất cả các giải thưởng, tỉ lệ thắng là 80.000 đồng/01 điểm lô. Đối với lô xiên hai tỉ lệ là gấp 10 lần, lô xiên ba tỉ lệ gấp 40 lần, lô xiên bốn tỉ lệ gấp 100 lần số tiền người chơi bỏ ra mua.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 10/10/2017, khi bị cáo đang bán nước tại quán, Lại Ngọc M đến hỏi mua 02 số đề là 16, 61 với số tiền là 40.000 đồng (bốn mươi nghìn đồng). Bị cáo đồng ý bán cho M. Khi bị cáo đưa tích kê cho M và nhận tiền thì cả hai bị lực lượng Công an phường Việt Hưng bắt quả tang đưa về trụ sở giải quyết.

Số tiền Trần Thị Q bán số lô, đề ngày 10/10/2017 được ghi trong 02 tích kê ghi số lô, đề là 4.640.000 đồng, hành vi này chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên căn cứ điểm a khoản 2 điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 Công an quận Long Biên đó ra quyết định xử lý hành chính đối với Trần Thị Q với mức phạt tiền là 1.500.000 đồng. Bị cáo đã nộp phạt xong.

Bản cáo trạng số 62/KSĐT ngày 12/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Trần Thị Q về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đó truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của bị cáo Trần Thị Q có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Về hình phạt đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 248 BLHS 1999 ; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS 2015 đối với bị cáo Trần Thị Q .

Đề nghị xử phạt bị cáo Q với mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Đề nghị cho tịch thu lưu hồ sơ 03 tờ bảng ghi số lô đề cho khách ngày 09/10/2017; 02 tích kê ghi số lô đề cho khách ngày 10/10/2017.

- Buộc bị cáo phải truy thu số tiền 1.000.000 đồng là số tiền bị cáo thu lợi bất chính.

- Đối với 20.700.000 đồng cho thi hành như sau:

+ Tịch thu sung công quỹ 9.680.000 đồng là số tiền thu lợi bất chính (trong đó có 4.640.000 đồng là số tiền bị cáo thu được ghi lô, đề cho khách ngày 10/10/2017 và 5.040.000 đồng là số tiền bị cáo phải trả cho khách trúng lô đề ghi ngày 09/10/2017).

+ Số tiền lại: 11.020.000 đồng cho thi hành trả lại bị cáo do không liên quan đến việc thực hiện tội phạm nhưng cho tạm giữ lại 1.200.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

- Cho thi hành trả bị cáo 01 điện thoại di động Iphone 6plus màu hồng do không liên quan đến việc thực hiện tội phạm.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là sai, vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi , quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về

hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 25 phút ngày 10/10/2017 tại quán nước thuộc tổ 15, No.09 Sài Đồng, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, bị cáo Trần Thị Q đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, đề. Khi Q đang bán số đề cho Lại Ngọc M thì bị lực lượng công an phường Việt Hưng bắt quả tang. Căn cứ Nghị quyết số 01/2010 ngày 22/01/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao xác định: Tổng số tiền mà Trần Thị Q phải chịu trách nhiệm hình sự trong lần đánh bạc ngày 09/10/2017 là 15.463.000 đồng (mười lăm triệu bốn trăm sáu mươi ba nghìn đồng) (trong đó: số tiền các đối tượng tham gia đánh bạc với Q là 10.423.000 đồng và số tiền các đối tượng đánh bạc trúng lô, đề Q phải thanh toán là 5.040.000 đồng).

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Đánh bạc”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Hành vi của bị cáo xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018, do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trật tự công cộng được Bộ luật Hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo đã đủ tuổi thành niên, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi gây nguy hiểm cho xã hội do mình gây ra.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo là người có công với nước, đã được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì; mẹ bị cáo được Hội đồng bộ trưởng tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Mặt khác, Ủy ban nhân dân phường Sài Đồng đã có văn bản xác nhận: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, một mình phải nuôi hai con nhỏ sinh năm

2002 và 2008 do chồng bị cáo bỏ nhà đi từ năm 2013; do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án: tại Bản án số 356/HSST ngày 24/05/2004, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng; tuy đã được xóa án tích nhưng vẫn xác định là có nhân thân xấu.

Căn nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện; nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử xét thấy phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định.

Đại diện Viện Kiểm sát không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu lưu hồ sơ 03 tờ bảng ghi số lô đề cho khách ngày 09/10/2017; 02 tích kê ghi số lô đề cho khách ngày 10/10/2017.

- Buộc bị cáo phải truy thu số tiền 1.000.000 đồng là số tiền bị cáo thu lợi bất chính.

- Đối với 20.700.000 đồng cho thi hành như sau:

- + Tịch thu sung công quỹ 9.680.000 đồng là số tiền thu lợi bất chính (trong đó có 4.640.000 đồng là số tiền bị cáo thu được ghi lô, đề cho khách ngày 10/10/2017 và 5.040.000 đồng là số tiền bị cáo phải trả cho khách trúng lô đề ghi ngày 09/10/2017).

- + Số tiền lại: 11.020.000 đồng cho thi hành trả lại bị cáo do không liên quan đến việc thực hiện tội phạm nhưng cho tạm giữ lại 1.200.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

- Cho thi hành trả bị cáo 01 điện thoại di động Iphone 6plus màu hồng do không liên quan đến việc thực hiện tội phạm.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý về vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Số tiền Trần Thị Q bán số lô, đề ngày 10/10/2017 được ghi trong 01 tích kê ghi số lô, đề là 4.412.000đ, hành vi này chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an quận Long Biên đó ra quyết định xử lý hành chính đối với Trần Thị Q với mức phạt tiền là 1.500.000 đồng là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với đối tượng Lại Ngọc M, do số tiền dùng để đánh bạc của M là 40.000 đồng, chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc”. Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với M với mức phạt tiền 350.000 đồng và trả lại M chiếc điện thoại Iphone 5S màu trắng là có căn cứ theo quy định khoản 1 điều 26 Nghị định 167/NĐ-CP của Chính phủ.

Đối với đối tượng tên “Chũ”, Q khai không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an quận Long Biên chưa đủ điều kiện xác minh làm rõ xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Q phạm tội “Đánh bạc”

1. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 điều 248 BLHS 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Q 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

- Cho tịch thu lưu hồ sơ 03 tờ bảng ghi số lô đề cho khách ngày 09/10/2017; 02 tích kê ghi số lô đề cho khách ngày 10/10/2017.

- Buộc bị cáo phải truy thu số tiền 1.000.000 đồng là số tiền bị cáo thu lợi bất chính.

- Đối với 20.700.000 đồng cho thi hành như sau:

+ Tịch thu sung công quỹ 9.680.000 đồng là số tiền thu lợi bất chính (trong đó có 4.640.000 đồng là số tiền bị cáo thu được ghi lô, đề cho khách ngày 10/10/2017 và 5.040.000 đồng là số tiền bị cáo phải trả cho khách trúng lô đề ghi ngày 09/10/2017).

+ Số tiền lại: 11.020.000 đồng cho thi hành trả lại bị cáo do không liên quan đến việc thực hiện tội phạm nhưng cho tạm giữ lại 1.200.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

- Cho thi hành trả bị cáo 01 điện thoại di động Iphone 6plus màu hồng do không liên quan đến việc thực hiện tội phạm.

Toàn bộ số tang vật trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/02/2018 và Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 26/02/2018)

3. Án phí : Áp dụng khoản 1 Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận

- TAND T.p. Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục Thi hành án quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Phương